

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 14/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Nga là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Sa Văn H; Sinh ngày: 17/8/2000 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Hộ khẩu TT: Bản L, xã M, huyện M, Sơn La; Chỗ ở: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sa Văn C và bà Lò Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án vào ngày 20/01/2019 (Căn cứ khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì được coi là không có án tích); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Chị H Thị Minh H, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Tiểu khu xx, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh H Minh T, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Tiểu khu xx, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sa Văn C, sinh năm: 1972;

Chị Lò Thị N, sinh năm: 1974; Đều có hộ khẩu thường trú tại: Bản L, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; Tạm trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sa Văn H là người chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 04/5/2019, Sa Văn H, sinh ngày 17/8/2000 tự ý lấy và điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-229.48 của ông Sa Văn C (bố H) đi từ nhà H tại: Bản N, xã M, huyện M đi đến cây xăng Loan Dừa thuộc tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu để mua xăng. Sau khi mua xăng xong, H điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-229.48 đi trên đường Quốc lộ 6 theo hướng từ Hà Nội đến Sơn La để đi về bản Nà Bó 1 chơi với bạn. Khi đi đến Km 191+150m Quốc lộ 6 thuộc địa phận Tiểu khu xx, thị trấn M, huyện M thì H quan sát thấy một người phụ nữ sau này xác định tên là Hoàng Thị Minh H1 (Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Tiểu khu xx, thị trấn M, huyện M) điều khiển xe máy điện, BKS: 26MĐ1-057.19 đi từ lề đường bên trái sang lề đường bên phải hướng Hà Nội – Sơn La đến gần giữa đường. Khi phát hiện thấy xe máy của H đi đến H1 điều khiển xe máy điện đi đến gần giữa đường (bên phần đường bên phải của chị H1) thì dừng và xuống xe máy điện để nhường đường cho xe máy do H điều khiển đi qua. H phán đoán chị H1 sẽ đi sang làn đường bên phải theo chiều đi của H, nên H đã điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-229.48 đi sang làn đường bên trái theo chiều đi của H, Do đi tốc độ nhanh và khoảng cách giữa hai xe quá gần nên H không điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-229.48 đi về phần đường bên trái đâm vào giữa xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 do chị H1 điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông khiến chị H1 bị ngã đập đầu xuống mặt đường. Hậu quả: Chị H1 bị thương tích nặng được nhân dân đưa đến bệnh viện cấp cứu; H bị xây xước nhẹ; hai phương tiện bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện kết quả như sau:

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:* (Mô tả theo hướng từ Sơn La đến Hà Nội). Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông là Km 191+150m Quốc lộ 6 thuộc địa phận Tiểu khu xx, thị trấn M, huyện M, trong khu đông dân cư. Đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường bằng phẳng trải nhựa áp phan rộng 12,54m. Giữa đường có vạch sơn kẻ ngắt quãng màu trắng phân chia mặt đường thành hai chiều riêng biệt. Dọc hai bên đường có vạch sơn màu trắng chia mặt đường với vỉa hè hai bên.

Lấy mép đường bên trái chiều Hà Nội => Sơn La làm chuẩn, vị trí các dấu vết, phương tiện liên quan trong vụ TNGT đo sang mép chuẩn như sau:

Vị trí 1: Đám hỗn hợp **mảnh vỡ nhựa, sơn** nằm trên mặt đường thuộc phần đường bên trái chiều hướng Hà Nội => Sơn La, kích thước 0,73m x 0,98 m; Giữa

đám hỗn hợp mảnh vỡ cách mép chuẩn là 5,83 mét. Từ vị trí 1 đến đầu vị trí vết cày 2 là: 1,03 mét.

Vị trí 2: Vết cày kích thước 4,03m x 0,23m, trên phần đường bên trái hướng Hà Nội => Sơn La; Vết cày có chiều hướng Hà Nội => Sơn La; đầu vết cày cách mép chuẩn là 5,93m; vị trí kết thúc vết cày tại giá đỡ chân sau bên trái của xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19. Từ đầu vị trí vết cày 2 đến trục bánh sau xe mô tô BKS: 26G1-229.48 (vị trí 3) là 2,69 mét.

Vị trí số 3: Xe mô tô BKS: 26G1-229.48, nhãn hiệu Honda, màu trắng, bạc, đen: Xe mô tô bị đổ nghiêng sang phải, nằm trên mặt đường bên trái hướng Hà Nội => Sơn La; đầu xe hướng chéo vào lề đường bên trái, phía sau xe hướng vào lề đường bên phải hướng Hà Nội => Sơn La; trục bánh trước cách mép chuẩn là 4,83 mét; trục bánh sau cách mép chuẩn là 5,94 mét. Từ trục bánh sau xe mô tô BKS: 26G1-229.48 (vị trí 3) đến trục bánh trước xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 (vị trí 4) là 0,48 mét.

Vị trí số 4: Xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19, xe bị đổ nghiêng sang trái, nằm trên mặt đường bên trái hướng Hà Nội => Sơn La; đầu xe hướng chéo vào lề đường bên phải, phía sau xe hướng vào lề đường bên trái hướng Hà Nội => Sơn La; trục bánh trước cách mép chuẩn là 5,89 mét; trục bánh sau cách mép chuẩn là 5,08 mét. Từ trục bánh trước xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 (vị trí 4) đến vị trí 5 là 3,09 mét.

Vị trí 5: Vết máu kích thước 0,96m x 0,26m, nằm trên mặt đường thuộc phần đường bên phải chiều hướng Hà Nội => Sơn La; Giữa vết máu cách mép chuẩn là 7,03 mét. Vị trí vết máu được xác định là vị trí nạn nhân nằm sau khi xảy ra tai nạn.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ mảnh vỡ nhựa, sơn tại vị trí số 1, được niêm phong theo quy định; Tam giữ: xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19; Xe mô tô BKS: 26G1-229.48 để phục vụ cho quá trình điều tra.

* *Kết quả khám nghiệm phương tiện:* Kết quả khám nghiệm phương tiện đã được mô tả chi tiết trong biên bản khám nghiệm phương tiện được thể hiện tại các BL: 28 -> 31 có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với chị Hoàng Thị Minh H1. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 174 ngày 19/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định

- *Khuyết sọ trán, thái dương đỉnh phải, đường kính 11 cm (xếp 41%)*
- *Liệt ½ người trái mức độ vừa (xếp 61%);*
- *Khuyết não trán thái dương đỉnh phải (xếp 36%);*

- *Tổn thương phổi hai bên, dẫn lưu màng phổi, không để lại di chứng (xếp 6%);*

- *Sẹo vết thương phần mềm đầu, cổ, ngực số lượng ít, kích thước lớn (xếp 8%);*

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 87,26% (làm tròn số 87%).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 87% (tám mươi bảy phần trăm)". (BL: 51 -> 55).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã yêu cầu Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự định giá trị thiệt hại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, BKS: 26G1-229.48 và 01 xe máy điện ESPERO XIUMEN, màu sơn đen, BKS: 26MĐ1-057.19 bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Kết luận định giá tài sản số 22 ngày 10/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mộc Châu kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, BKS: 26G1-229.48 bị hư hỏng thiệt hại là 2.430.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 10/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mộc Châu kết luận: 01 chiếc xe máy điện ESPERO XIUMEN, màu sơn đen, BKS: 26MĐ1-057.19 bị hư hỏng thiệt hại là: 1.630.000 đồng.

Ngày 03/09/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Sa Văn H. Sau khi bị khởi tố, Sa Văn H đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 06/09/2019, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định truy nã số 09 đối với bị can Sa Văn H. Ngày 30/9/2019, Sa Văn H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đầu thú.

Quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 26G1-229.48 là của ông Sa Văn C, sinh năm: 1972, cư trú tại: Bản L, xã M, huyện M (bố đẻ của Sa Văn H). Việc Sa Văn H tự ý lấy và điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-229.48 rồi gây tai nạn giao thông, ông C không biết nên không đề cập đến việc xử lý về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với 02 phương tiện trong vụ án: Ngày 07/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe mô tô BKS: 26G1-229.48 cho ông Sa Văn C và trao trả chiếc xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 cho ông Hoàng Minh T (chồng bà Hoàng Thị Minh H) quản lý sử dụng là đúng pháp luật.

Về phần bồi thường dân sự: Ông Hoàng Minh T (chồng bà Hoàng Thị Minh H) yêu cầu Sa Văn H phải bồi thường số tiền 339.877.629 đồng gồm: Chi phí cứu chữa là 197.877.629 đồng; Tiền công 01 người chăm sóc trong thời gian 07 tháng là: 42.000.000 đồng; Tiền tổn thất sức khỏe, tinh thần, không lao động được là: 100.000.000 đồng. Sa Văn H đồng ý với yêu cầu bồi thường của đại diện

bị hại. H đã tác động đến bố, mẹ bồi thường cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng; còn lại số tiền 304.877.629 đồng, H chưa có tài sản nên chưa bồi thường.

Cáo trạng số 05/CT-VKSMC ngày 26/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Sa Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sa Văn H từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả cho ông Sa Văn C (bố đẻ bị cáo Sa Văn H) chiếc xe mô tô BKS: 26G1-229.48; trao trả chiếc xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 cho ông H Minh T (chồng bà Hoàng Thị Minh H).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu vật thu giữ tại vị trí dấu vết số 1 hện trường vụ TNGT xảy ra hồi 20h26 phút ngày 04/5/2019 tại km 191 + 150m QL6 bên trong đựng mẫu vật thu giữ tại vị trí dấu vết số 1 hện trường vụ TNGT xảy ra hồi 20h26 phút ngày 04/5/2019 tại km 191 + 150m QL6.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD bên ngoài ghi “Vụ việc: TNGT xảy ra ngày 04/5/2019 tại Km 191 + 150m thuộc tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu (Sa Văn H)” bên trong chứa đoạn video lấy lời khai ban đầu của Sa Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 3, Điều 13, Điều 584, 585, 589, 590, 601 Bộ luật dân sự. Chấp nhận bố mẹ của Sa Văn H là ông Sa Văn C và bà Lò Thị N bồi thường thay cho bị cáo 35.000.000 đồng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Sa Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Người đại diện của bị hại có ý kiến tranh luận cho rằng lời đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng là quá nhẹ đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận và vẫn giữ nguyên đề nghị xử phạt bị cáo

mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; bản kết luận giám định pháp y về thương tích; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Bị cáo Sa Văn H là người chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Vào hồi 19 giờ 50 phút ngày 04/5/2019, Sa Văn H đã tự ý lấy và điều khiển xe mô tô 26G1-229.48 đi đến Km 191+150m Quốc lộ 6 thuộc địa phận Tiểu khu xx, thị trấn M, huyện M là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường khô ráo, trải nhựa áp phan, bằng phẳng, rộng 12,54 mét, có đèn đường chiếu sáng. Nhưng Sa Văn H đã điều khiển xe mô tô 26G1-229.48 đi không đúng làn đường bên phải theo chiều đi của mình, mà đi sang làn đường bên trái nên đã đâm vào xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 do chị Hoàng Thị Minh H điều khiển đang dừng ở làn đường bên trái để nhường đường cho xe H đi qua. Hậu quả làm chị Hoàng Thị Minh H bị thương tích tổn thương cơ thể 87% và gây hư hỏng xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 thiệt hại tài sản là 1.630.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, không có giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức rõ được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông là phải đi đúng phần làn đường quy định, làm chủ tay lái và tốc độ khi gặp chướng ngại vật. Nhưng bị cáo đã không thực hiện đúng quy định của pháp luật, mà điều khiển phương tiện là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông, cầu thả, đi lấn phần làn đường, gây tai nạn làm chị Hoàng Thị Minh H bị thương nặng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông

đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

Do không chấp hành đúng quy định của pháp luật, cầu thủ đã trực tiếp xâm hại nghiêm trọng đến sức khỏe của một con người. Gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, Bản thân bị cáo đã từng có tiền án về tội ma túy, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.. Qua vụ án này là bài học cảnh tỉnh cho những ai tham gia giao thông đường bộ không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong qua trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn ngay ngày hôm sau bị cáo đã ra cơ quan Công an trình diện và báo cáo sự việc, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại được 35.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung:

Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường dân sự:

Ông Hoàng Minh T (chồng bà Hoàng Thị Minh H) yêu cầu Sa Văn H phải bồi thường số tiền 339.877.629 đồng gồm: Chi phí cứu chữa là 197.877.629 đồng; Tiền công 01 người chăm sóc trong thời gian 07 tháng là: 42.000.000 đồng; Tiền tổn thất sức khỏe, tinh thần, không lao động được là: 100.000.000 đồng. Sa Văn H đồng ý với yêu cầu bồi thường của đại diện bị hại. Bị cáo H đã tác động đến bố, mẹ bồi thường cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng. Bố, mẹ bị cáo là ông Sa Văn C và bà Lò Thị N không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã sử dụng để bồi thường thay cho bị cáo. Số tiền còn lại là 304.877.629 đồng, bị cáo Sa Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 26G1-229.48 là của ông Sa Văn C, sinh năm: 1972, cư trú tại: Bản L, xã M, huyện M (bố đẻ của Sa Văn H). Việc Sa Văn H tự ý lấy và điều khiển xe mô tô BKS: 26G1-229.48 rồi gây tai nạn giao thông, ông C không biết nên không đề cập đến việc xử lý về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Ngày 07/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử lý vật

chứng trao trả chiếc xe mô tô BKS: 26G1-229.48 cho ông Sa Văn C là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Cùng ngày 07/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 cho ông Hoàng Minh T (chồng bà Hoàng Thị Minh H) quản lý sử dụng là đúng pháp luật. Cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Để đảm bảo thi hành án hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sa Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Sa Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 3, Điều 13, Điều 584, 585, 589, 590, 601 Bộ luật dân sự, về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại đại diện là ông Hoàng Minh T các khoản về Chi phí cứu chữa; Tiền công 01 người chăm sóc; Tiền tổn thất sức khỏe, tinh thần, không lao động được với tổng số tiền là 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho người bị hại số tiền 304.877.629 (*Ba trăm linh tư triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm hai mươi chín*) đồng.

Chấp nhận việc bố, mẹ bị cáo là ông Sa Văn C và bà Lò Thị N không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu*) đồng.

3. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mộc Châu giao trả chiếc xe mô tô BKS: 26G1-229.48 cho ông Sa Văn C (bố đẻ bị cáo) và trao trả chiếc xe máy điện BKS: 26MĐ1-057.19 cho ông Hoàng Minh T (chồng bà Hoàng Thị Minh H).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi mẫu vật thu giữ tại vị trí dấu vết số 1 hiện trường vụ TNGT xảy ra hồi 20h26 phút ngày 04/5/2019 tại km 191 + 150m QL6 bên trong đựng mẫu vật thu giữ tại vị trí dấu vết số 1 hiện trường vụ TNGT xảy ra hồi 20h26 phút ngày 04/5/2019 tại km 191 + 150m QL6.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sa Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) và 15.243.800 (*Mười lăm triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn tám trăm*) đồng án phí dân sự.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Thanh Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Triệu Văn Quang